

Số: /QĐ-ĐHSPTDTHN

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2026

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy chế tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025;*

*Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13 ngày 20/06/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Căn cứ Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/05/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/04/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Ông (bà) trưởng phòng Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Hành chính - Tổng hợp, Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc trường và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- ĐU (để báo cáo);
- Các Phó hiệu trưởng (để biết và chỉ đạo);
- Website trường (để đăng tải);
- Lưu: VT; KT&ĐBCL.

**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS. TS. Nguyễn Duy Quyết**

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ**

**Tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Trường Đại học  
Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định Số: /QĐ - ĐHSPTDTTHN ngày tháng  
năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân thuộc, trực thuộc trường của trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội (Sau đây viết tắt là Trường; Nhà trường; ĐHSPTDTTHN) trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng của Quy chế này bao gồm các tổ chức thuộc, trực thuộc Trường, viên chức, sĩ quan, người lao động, người học (Sau đây viết tắt là VC, SQ, NLĐ, NH) của Trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Tuyên truyền pháp luật là sự truyền tải thông tin về pháp luật nhằm mục đích cung cấp thông tin pháp luật, vận động, tác động đến các đối tượng VC, SQ, NLĐ, NH được tuyên truyền biết, hiểu và chấp hành pháp luật.

2. Phổ biến pháp luật là làm cho đông đảo VC, SQ, NLĐ, NH biết đến một vấn đề, một tri thức pháp luật bằng cách truyền đạt trực tiếp hay thông qua hình khác làm cho VC, SQ, NLĐ, NH đều biết đến các quy định của pháp luật, với mục đích là để cho mọi người hiểu biết pháp luật và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật.

**Điều 3. Các nguyên tắc trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

1. Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật được áp dụng cho VC, SQ, NLĐ, NH tại ĐHSPTDTTHN thực hiện theo Quy chế này.

2. Nội dung tuyên truyền, phổ biến phải đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu và thiết thực.

3. Việc tuyên truyền, phổ biến phải được thực hiện kịp thời, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm.

4. Cần thường xuyên đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại Nhà trường.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phương tiện điện tử, tin học nhằm phục vụ hiệu quả trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

6. Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật cần được xây dựng và lồng ghép các nội dung phù hợp với nhu cầu, lứa tuổi, trình độ của từng đối tượng và truyền thông, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc.

7. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu và đúng theo quy định của pháp luật.

8. Các nguyên tắc khác theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT**

#### **Điều 4. Nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

1. Quy định của Hiến pháp và văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành...

2. Các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế.

3. Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; ý thức bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.

4. Các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật khác được thực hiện theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

1. Báo cáo chuyên đề pháp luật: Là cách thức tuyên truyền miệng về pháp luật để truyền đạt thông tin, kiến thức pháp luật trực tiếp đến VC, SQ, NLD, NH bao gồm:

a) Báo cáo chuyên đề pháp luật đối với đối tượng VC, SQ, NLD, NH thông qua các hình thức như: tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm chuyên môn, sinh hoạt chính trị, sinh hoạt tổ chức, sinh hoạt chuyên đề...

b) Báo cáo chuyên đề pháp luật đối với đối tượng là người học thông qua các hình thức như: sinh hoạt công dân đầu khóa, giữa khóa, cuối khóa, sinh hoạt khóa, lớp, sinh hoạt Chi đoàn, sinh hoạt câu lạc bộ...

2. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật theo quy định của pháp luật. Các cuộc thi tìm hiểu pháp luật có thể tổ chức bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến.

3. Tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý

a) Tư vấn pháp luật là việc cung cấp thông tin, giải đáp thắc mắc và hướng dẫn

pháp lý cho VC, SQ, NLĐ, NH.

b) Trợ giúp pháp lý là hoạt động hỗ trợ miễn phí do bộ phận Pháp chế thực hiện nhằm hỗ trợ trực tiếp cho các vụ việc pháp lý cụ thể.

4. Tủ sách pháp luật: Là nguồn thông tin, tài liệu cung cấp những kiến thức pháp luật cần thiết cho chuyên viên pháp chế và những đối tượng quan tâm tra cứu, nghiên cứu.

5. Một số hình thức khác: tuyên truyền trực quan thông qua ấn phẩm, video, infographic, poster, bài báo thông qua các nền tảng mạng xã hội như facebook, website, youtube, tiktok...

### **Chương III**

## **QUY TRÌNH XÂY DỰNG, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT**

**Điều 6. Quy trình xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

1. Nghiên cứu, xây dựng dự thảo kế hoạch.
2. Lấy ý kiến các bên liên quan, hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch.
3. Trình ký, ban hành kế hoạch.
4. Tổ chức thực hiện kế hoạch.
5. Đánh giá kết quả, cải tiến chất lượng.

**Điều 7. Nghiên cứu, xây dựng dự thảo kế hoạch**

1. Đơn vị thực hiện công tác pháp chế là đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật (đơn vị chủ trì) có trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng nội dung dự thảo kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật đảm bảo quy định tại văn bản này, bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

- a) Căn cứ pháp lý;
- b) Mục đích, yêu cầu;
- c) Nội dung tuyên truyền phổ biến;
- d) Hình thức tuyên truyền phổ biến;
- e) Giải thưởng (nếu có);
- f) Dự trù kinh phí;
- g) Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức;
- h) Trách nhiệm của các đơn vị, đoàn thể, tổ chức, cá nhân liên quan;
- i) Tiến độ thực hiện.

2. Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản dự thảo kế hoạch thực hiện theo quy định về công tác văn thư của Trường.

**Điều 8. Lấy ý kiến các bên liên quan, hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch**

1. Đơn vị chủ trì có trách nhiệm lấy ý kiến các bên liên quan về nội dung, hình thức của dự thảo kế hoạch.

2. Đơn vị chủ trì căn cứ góp ý của các bên liên quan, giải trình và hoàn chỉnh

dự thảo kế hoạch.

### **Điều 9. Trình ký, ban hành kế hoạch**

Đơn vị chủ trì sau khi hoàn thiện kế hoạch trình Hiệu trưởng ký ban hành theo quy định.

### **Điều 10. Tổ chức thực hiện kế hoạch**

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo quy định.

2. Đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm phối hợp với các bên liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch theo đúng nội dung, hình thức đã được phê duyệt.

### **Điều 11. Đánh giá kết quả, cải tiến chất lượng**

Sau khi kết thúc hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật thì đơn vị chủ trì tham mưu cho Hiệu trưởng tổ chức họp, đánh giá hiệu quả, rút kinh nghiệm để cải tiến chất lượng cho các kế hoạch kế tiếp.

### **Điều 12. Phối hợp, hợp tác với đơn vị, tổ chức khác**

Trong trường hợp hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật có sự phối hợp hoặc hợp tác với các đơn vị, tổ chức khác ngoài Trường thì đơn vị chủ trì thực hiện theo quy trình quy định tại văn bản này.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 13. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Chỉ đạo, điều hành công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong Nhà trường.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị chức năng trong thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3. Tạo điều kiện, tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ VC, SQ, NLD, NH trong trường.

4. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và có biện pháp khen thưởng, kỷ luật kịp thời.

5. Bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Nhà trường.

#### **Điều 14. Trách nhiệm của các tổ chức thuộc, trực thuộc trường**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, các đơn vị, đoàn thể có trách nhiệm trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật như sau:

1. Trách nhiệm của đơn vị thực hiện công tác pháp chế.

a) Nghiên cứu xây dựng hoặc phối hợp xây dựng các kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật hằng năm hoặc theo chủ đề; tham mưu, đề xuất Hiệu trưởng ban hành các kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật;

b) Tổ chức và/hoặc phối hợp tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ

biến pháp luật thường xuyên theo kế hoạch;

c) Phối hợp với các đơn vị, đoàn thể trong hoặc ngoài nhà trường tổ chức tư vấn pháp luật cho VC, SQ, NLD, NH;

d) Giám sát, đánh giá hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thu thập ý kiến phản hồi các bên liên quan, tham mưu Hiệu trưởng kịp thời điều chỉnh, cải tiến chất lượng, hiệu quả trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật;

e) Cử nhân sự tham gia các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ người làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật;

f) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật;

g) Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho Hiệu trưởng và các cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

## 2. Trách nhiệm của đơn vị thực hiện công tác sinh viên

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị, đoàn thể trong và/hoặc ngoài nhà trường xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật hằng năm hoặc theo chủ đề;

b) Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo kế hoạch;

c) Phối hợp với đơn vị thực hiện công tác pháp chế tiếp nhận, tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho người học thông qua các kênh mạng xã hội, đường dây nóng hoặc các buổi tư vấn trực tiếp.

## 3. Trách nhiệm của Đoàn thanh niên:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị, đoàn thể trong và/hoặc ngoài nhà trường xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật hằng năm hoặc theo chủ đề;

b) Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo kế hoạch;

c) Phối hợp với đơn vị phụ trách công tác pháp chế tiếp nhận, tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên, sinh viên thông qua các kênh mạng xã hội, đường dây nóng hoặc các buổi tư vấn trực tiếp.

## 4. Trách nhiệm của Công đoàn:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị, đoàn thể trong và/hoặc ngoài nhà trường xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật hằng năm hoặc theo chủ đề;

b) Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo kế hoạch;

c) Phối hợp với đơn vị thực hiện công tác pháp chế, tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho công đoàn viên thông qua các kênh mạng xã hội, đường dây nóng hoặc các buổi tư vấn trực tiếp.

5. Trách nhiệm của các đơn vị khác:

- a) Mỗi đơn vị có trách nhiệm phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong Trường, đặc biệt là VC, SQ, NLD thuộc quản lý của đơn vị;
- b) Hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, cá nhân có liên quan để triển khai hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

**Điều 15. Trách nhiệm của viên chức, sĩ quan, người lao động, người học**

1. Tích cực hưởng ứng, tham gia đầy đủ, nghiêm túc và chủ động các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật được Nhà trường tổ chức.
2. Thực hiện tuân thủ đúng các quy định về hình thức, nội dung và thời gian tham gia các hoạt động.
3. Nâng cao nhận thức, tìm hiểu và nghiên cứu các thông tin, tài liệu pháp luật được cung cấp để nâng cao hiểu biết về pháp luật.
4. Chia sẻ kiến thức pháp luật được học với người thân, bạn bè, đồng nghiệp và cộng đồng.
5. Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng để hoàn thiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong Nhà trường.

**Điều 16. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu gặp phải khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, cá nhân phản ánh về đơn vị thực hiện công tác pháp chế để được hướng dẫn, giải quyết. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, đơn vị thực hiện công tác pháp chế sẽ tổng hợp, báo cáo trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS. Nguyễn Duy Quyết**